

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII,
nhiệm kỳ 2020 - 2025

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng chương trình hành động như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. MỤC ĐÍCH

1. Tạo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII đề ra.

2. Chương trình hành động là khung định hướng một số nhiệm vụ trọng tâm cho các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện trong 5 năm tới.

II. YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện đầy đủ, toàn diện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng đảng, chính quyền, đoàn thể mà Nghị quyết Đại hội đã đề ra. Trong đó, lựa chọn những mục tiêu, khâu đột phá thực hiện các chương trình trọng tâm để tập trung chỉ đạo, tạo động lực thực hiện đạt kết quả cao nhất.

2. Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, địa phương trong triển khai thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng đảng, chính quyền, đoàn thể của tỉnh. Quá trình tổ chức thực hiện phải gắn với các chỉ thị, nghị quyết, chỉ đạo của Trung ương; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, bổ sung chỉ tiêu, nhiệm vụ mới để đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn. Đề cao tính chủ động, sáng tạo, đổi mới gắn với trách nhiệm tập thể và người đứng đầu phụ trách lĩnh vực, cơ quan, địa phương, đơn vị.

B. NỘI DUNG THỰC HIỆN

I. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT, TRIỂN KHAI, TUYÊN TRUYỀN

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện nghị quyết đại hội và nội dung chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh bằng các hình thức tuyên truyền phù hợp, đạt hiệu quả cao nhất.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo

- Tập trung tuyên truyền về nội dung, kết quả thực hiện nghị quyết, trong đó bám sát các chương trình trọng tâm nêu trong nghị quyết.

- Hướng dẫn tuyên truyền nội dung, kết quả thực hiện nghị quyết đại hội thông qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ; pa nô, khẩu hiệu; trưng bày, triển lãm, chiếu phim tư liệu...

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các hội, đoàn thể tổ chức quán triệt nghị quyết và chương trình hành động thực hiện nghị quyết đến cấp cơ sở, đoàn viên, hội viên và nhân dân.

4. Báo Bắc Kạn, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh: Xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về nghị quyết, các văn kiện đại hội; phân công cán bộ, phóng viên bám sát địa bàn, kịp thời phản ánh không khí thi đua lao động, sản xuất, học tập, công tác, việc thực hiện nghị quyết của cán bộ, đảng viên và nhân dân; đồng thời tuyên truyền, biểu dương những gương điển hình tiên tiến của tập thể, cá nhân, cách làm hay, các mô hình sáng tạo.

5. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc chỉ đạo, tổ chức quán triệt, triển khai nghị quyết và chương trình hành động này đến các tổ chức cơ sở đảng, đảng viên.

II. THỰC HIỆN 4 CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG TÂM

1. Tăng cường xây dựng Đảng, tập trung nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, tạo bước chuyển biến căn bản trong công tác cán bộ theo phương châm tận tâm với công việc, tâm huyết với quê hương, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới. Có cơ chế bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới có lợi ích cho xã hội

1.1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tham mưu

- Tổng kết Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 26 tháng 4 năm 2016 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu đáp ứng với yêu cầu giai đoạn 2016-2020 và Kết luận tiếp tục thực hiện nghị quyết đến năm 2025. Hoàn thành trong tháng 3 năm 2021.

- Xây dựng kế hoạch tổng thể về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021-2026 trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành trong tháng 4 năm 2021.

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và cán bộ, công chức khối đảng, đoàn thể tỉnh. Hoàn thành trong tháng 6 năm 2021.

- Xây dựng kế hoạch luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021-2026. Hoàn thành trong tháng 7 năm 2021.

- Xây dựng đề án đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho bộ máy hệ thống chính trị của tỉnh. Hoàn thành trong năm 2021.

1.2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo

- Xây dựng kế hoạch hàng năm để thực hiện kế hoạch tổng thể về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021-2026 trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát nhu cầu thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh. Xây dựng đề án thu hút người có năng lực, tâm huyết vào công tác trong bộ máy hành chính Nhà nước (*thực hiện sau khi Chính phủ ban hành quy định khung chính sách trọng dụng và đãi ngộ đối với người có tài năng trong hoạt động công vụ*).

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chính sách tinh giản biên chế. Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công vụ theo đúng quy định của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chỉ số cải cách hành chính

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Tham mưu tổng kết Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 26 tháng 4 năm 2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 và chủ trì, phối hợp xây dựng Đề án, Nghị quyết về cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025. Hoàn thành trong tháng 4 năm 2021.

- Đánh giá Bộ tiêu chí Chỉ số Cải cách hành chính 5 năm giai đoạn 2016-2020, thực hiện trong năm 2021; hằng năm rà soát điều chỉnh hoặc xây dựng Bộ tiêu chí chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính cấp huyện, sở, ngành phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Tham mưu tổng kết Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 26 tháng 4 năm 2016 của Tỉnh ủy về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020 và xây dựng Nghị quyết nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025. Hoàn thành trong tháng 4 năm 2021.

- Xây dựng kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện, thành phố và các sở, ban, ngành (DCCI). Hoàn thành trong năm 2021.

3. Phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, đáp ứng nhu cầu thị trường. Mở rộng liên kết sản xuất và nâng cao chuỗi giá trị để tăng thu nhập cho người dân khu vực nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Tham mưu cho Tỉnh ủy tổng kết, đánh giá Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26 tháng 4 năm 2016 của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, tạo ra sản phẩm có thương hiệu, sức cạnh tranh trên thị trường giai đoạn 2016 - 2020.

- Thực hiện có hiệu quả đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp trong giai đoạn 2020 - 2025. Triển khai công tác tuyên truyền và xây dựng kế hoạch phát triển nông nghiệp hữu cơ; căn cứ đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp, các kế hoạch thực hiện đề án tham mưu xây dựng Nghị quyết phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, tạo ra sản phẩm sạch và an toàn đáp ứng nhu cầu thị trường. Hoàn thành trong tháng 4 năm 2021.

- Rà soát, đề xuất trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung, ban hành các chính sách của tỉnh để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm về phát triển nông, lâm nghiệp... gắn với xây dựng nông thôn mới. Hoàn thành trong năm 2021.

4. Tăng cường thu hút đầu tư phát triển du lịch và công nghiệp trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, trọng tâm là du lịch hồ Ba Bể. Hoàn thiện khu công nghiệp, phát triển các cụm công nghiệp với trọng tâm là công nghiệp chế biến nông, lâm sản và một số ngành có lợi thế của địa phương. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút đầu tư để phát triển nông, lâm nghiệp và du lịch

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Tham mưu xây dựng Nghị quyết và các Đề án hoặc kế hoạch thu hút đầu tư phát triển hạ tầng du lịch, công nghiệp chế biến trên địa bàn tỉnh với mục tiêu đưa du lịch và công nghiệp chế biến thành ngành kinh tế trọng tâm của tỉnh. Hoàn thành trong quý III năm 2021.

- Rà soát các chính sách thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020; hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút đầu tư vào tỉnh, đặc biệt là trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp và du lịch, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Hoàn thành trong năm 2021.

- Đánh giá hạ tầng du lịch của tỉnh; xây dựng kế hoạch và lộ trình thực hiện đầu tư hạ tầng du lịch trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành trong năm 2021.

- Xây dựng cơ chế chính sách ưu đãi thu hút đầu tư phát triển du lịch phù hợp với nguồn lực và điều kiện thực tế của địa phương.

- Xây dựng Phương án phát triển các Cụm công nghiệp làm cơ sở tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 để kêu gọi, thu hút đầu tư và đề xuất giải pháp, chủ trương đầu tư một số cụm công nghiệp có tiềm năng phát triển từ nguồn vốn ngân sách để tạo mặt bằng sạch cho phục vụ phát triển công nghiệp mà tỉnh có lợi thế phát triển. Hoàn thành trong năm 2021.

- Xây dựng Kế hoạch xúc tiến đầu tư vào Khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 2021-2025, trong đó ưu tiên các dự án đầu tư chế biến nông, lâm sản. Phấn đấu cấp Quyết định chủ trương đầu tư giai đoạn 2 trong quý II năm 2021.

III. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CẦN TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO

1. Phát triển kinh tế

1.1. Xây dựng Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Triển khai lập Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch triển khai Quy hoạch tỉnh 5 năm đầu, giai đoạn 2021-2025 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Thực hiện liên kết vùng, hợp tác với các địa phương trong vùng và cả nước, trước hết là kết nối giữa tỉnh Bắc Kạn với các tỉnh trong vùng Trung du và miền núi phía Bắc, Hà Nội và vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc, nhất là kết nối hạ tầng liên vùng, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và cân đối thị trường hàng hóa, dịch vụ thiết yếu.

- Xác định mục tiêu, định hướng phát triển để phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh, chú trọng phát triển một số nhóm ngành ưu tiên.

1.2. Phát triển nông, lâm nghiệp

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Xây dựng và ban hành các Kế hoạch thực hiện có hiệu quả Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2035, trong đó tập trung xây dựng Kế hoạch phát triển vùng nguyên liệu tập trung phục vụ chế biến gỗ, tre, nứa gắn với nhu cầu chế biến; Kế hoạch phát triển vùng trồng cây dược liệu; Kế hoạch phát triển cây ăn quả đặc sản (cam, quýt, hồng không hạt, mơ, chuối); Kế hoạch phát triển chăn nuôi đại gia súc, lợn địa phương; Kế hoạch phát triển chế biến sản phẩm chè và miến dong; Kế hoạch phát triển nông lâm nghiệp gắn với phát triển du lịch; Dự án, Phương án quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng; Kế hoạch giao khoán bảo vệ rừng đặc dụng, phòng hộ, sản xuất, khoanh nuôi tái sinh rừng tự nhiên. Tuyên truyền và xây dựng kế hoạch phát triển nông nghiệp hữu cơ trên cơ sở nghị định, thông tư và đề án của Chính phủ về phát triển nông nghiệp hữu cơ trên cả nước. Hoàn thành trong năm 2021.

- Thực hiện rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng. Lồng ghép trong thực hiện các nhiệm vụ và quy hoạch tỉnh.

- Rà soát, giao diện tích đất rừng chưa giao hiện do UBND cấp xã quản lý cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để quản lý có hiệu quả; bố trí kinh phí thực hiện dự án định giá các loại rừng, khung giá rừng trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng và hoàn thiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp an toàn, nông nghiệp hữu cơ và ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản. Hoàn thành trong năm 2021.

- Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút, huy động nhân dân, doanh nghiệp và các tổ chức khác tham gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Hoàn thành trong quý III năm 2021.

- Đánh giá hiệu quả, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh trong giai đoạn 2016-2020, định hướng hoạt động trong giai đoạn 2021 - 2025. Hoàn thành trong quý I năm 2021.

- Xây dựng các kế hoạch thực hiện xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, cụ thể: Kế hoạch rà soát, đánh giá lại các xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 sau sáp nhập; Kế hoạch, lộ trình về thực hiện các xã đạt chuẩn nông thôn mới; Kế hoạch, lộ trình về thực hiện các xã nông thôn mới nâng cao; Kế hoạch, lộ trình về thực hiện các xã nông thôn mới kiểu mẫu; Kế hoạch, lộ trình về thực hiện các thôn đạt chuẩn nông thôn mới; Kế hoạch tuyên truyền trong thực hiện xây dựng nông thôn mới, nhất là các địa phương trong lộ trình 2021 - 2025. Hoàn thành trong quý II năm 2021.

- Xây dựng cơ chế phối hợp trong thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới gắn với phát triển sản xuất, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn. Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án phát triển mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021 - 2025.

- Tổng hợp, lồng ghép các nguồn vốn xây dựng kế hoạch đầu tư giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, trong đó lồng ghép các nguồn vốn và ưu tiên cho các xã trong lộ trình 2021 - 2025. Hoàn thành trong quý III năm 2021.

1.3. Phát triển công nghiệp

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Tham mưu xây dựng Nghị quyết chuyên đề về phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Hoàn thành trong quý III năm 2021.

- Ban hành kế hoạch thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Công thương giai đoạn 2021 - 2030. Hoàn thành trong quý I năm 2022.

- Xây dựng Đề án phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo có tiềm năng, lợi thế của địa phương để tạo điều kiện thu hút, kêu gọi các dự án công nghiệp lớn trong lĩnh vực sản xuất, chế biến nông, lâm sản, lĩnh vực thiết bị điện, điện tử; lĩnh vực dệt may - da giày. Hoàn thành trong năm 2021.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với Công ty Điện lực Bắc Kạn tham mưu đầu tư, cải tạo, nâng cấp trạm biến áp, các đường dây trung áp đồng bộ và phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt; tăng cường công tác quản lý, vận hành cung cấp điện. Bổ sung một số trạm biến áp 35/0,4kv và 22/0,4kv chống quá tải cho các trạm biến áp hiện có; cải tạo, nâng cấp một số tuyến đường dây hạ áp nhằm giảm bán kính cấp điện, nâng chất lượng điện áp phục vụ nhu cầu sản xuất, sinh hoạt của nhân dân.

- Kêu gọi và tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư vào một số lĩnh vực như các dự án năng lượng tái tạo, năng lượng mới phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Xây dựng Chương trình khuyến công địa phương giai đoạn 2021-2025 nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, tạo động lực thúc đẩy phát triển sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp. Hoàn thành trong quý II năm 2021.

1.4. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

+ Xây dựng nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025.

+ Xây dựng và hoàn thiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Hoàn thành trong quý II năm 2021.

+ Thực hiện các giải pháp để triển khai thực hiện dự án Quốc lộ 3 mới từ Chợ Mới - thành phố Bắc Kạn và đường từ thành phố Bắc Kạn đi hồ Ba Bể trong giai đoạn 2021-2025.

+ Đánh giá hệ thống hạ tầng nước sạch, thủy lợi trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiên tiến tiết kiệm nước; ban hành quy định cụ thể mức hỗ trợ của từng chính sách. Hoàn thành trong năm 2021-2022.

+ Đánh giá hạ tầng công nghiệp và hạ tầng phục vụ công nghiệp trên địa bàn; xây dựng kế hoạch và lộ trình thực hiện đầu tư hạ tầng công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành trong năm 2021.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm tra, rà soát các huyện, thành phố về thực hiện Quy hoạch xây dựng và Quy hoạch nông thôn. Hoàn thành trong năm 2021.

+ Tổng kết thực hiện Đề án quản lý đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020 và Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

+ Thực hiện chủ trương đầu tư các dự án phát triển đô thị và dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Xây dựng và hoàn thiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua. Hoàn thành trong quý II năm 2021.

1.5. Phát triển khu vực dịch vụ- du lịch

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Xây dựng Chương trình xúc tiến thương mại, quảng bá du lịch giai đoạn 2021-2025 để giới thiệu thương hiệu, hình ảnh, đất và người Bắc Kạn, sản phẩm và mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm nông, lâm sản và sản phẩm công nghiệp của tỉnh. Hoàn thành trong quý I năm 2021.

- Hằng năm tổ chức 01 sự kiện xúc tiến thương mại quy mô lớn ngoài tỉnh.

- Xây dựng Quy chế quản lý điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP tỉnh Bắc Kạn. Hoàn thành trong quý II năm 2021.

- Xây dựng kế hoạch phát triển xuất khẩu tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021- 2025. Hoàn thành trong quý III năm 2021.

- Tổng kết đánh giá kết quả phát triển du lịch giai đoạn 2016 - 2020 và kế hoạch đột phá phát triển du lịch tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025. Hoàn thành trong quý II năm 2021.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 48/2016/NQ-NĐND ngày 06 tháng 11 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và Kế hoạch phát triển du lịch đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 974/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; định kỳ đánh giá kết quả thực hiện để kịp thời sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch xâm nhập thị trường khách du lịch, mở rộng hành lang liên kết du lịch với các thị trường du lịch trong và ngoài nước; xây dựng hệ thống sản phẩm du lịch phù hợp cho từng thị trường.

- Phối hợp với tỉnh Tuyên Quang, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch lập hồ sơ trình UNESCO công nhận di sản Ba Bể - Na Hang là di sản thiên nhiên thế giới.

- Triển khai thực hiện dự án đường từ thành phố Bắc Kạn đi hồ Ba Bể và hạ tầng giao thông phục vụ du lịch.

1.6. Phát triển doanh nghiệp và hợp tác xã

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Tham mưu tổng kết Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 26 tháng 4 năm 2016 của Tỉnh ủy về xây dựng hợp tác xã kiểu mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 và Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Xây

dựng Nghị quyết hoặc Kết luận tiếp tục phát triển hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025 gắn với thực hiện các mô hình phát triển.

- Xây dựng kế hoạch phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

1.7. Công tác thu, chi ngân sách

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Xây dựng kế hoạch thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 cụ thể hằng năm và theo từng sắc thuế.

- Tiếp tục xây dựng Đề án ấn định thuế trong hoạt động khai thác khoáng sản giai đoạn 2021-2025; nghiên cứu xem xét mở rộng nội dung ấn định thuế.

- Xây dựng các tiêu chí, định mức, phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp của tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Xây dựng kế hoạch chi ngân sách giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng các cơ chế, chính sách về quản lý thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn.

2. Về phát triển văn hóa - xã hội

2.1. Công tác Lao động, Thương binh và Xã hội

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Tham mưu tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 26 tháng 4 năm 2016 của Tỉnh ủy về thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020; xây dựng Kế hoạch giảm nghèo giai đoạn 2021 - 2025 ngay sau khi có hướng dẫn của Trung ương.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo nghề giai đoạn 2021 - 2025. Hoàn thành trong tháng 6 năm 2021.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; kế hoạch thực hiện Đề án đào tạo, đào tạo lại người lao động thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030; kế hoạch thực hiện Đề án đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành trong năm 2021.

2.2. Công tác y tế - bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống tổ chức y tế theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm mọi người dân được tiếp cận và cung cấp dịch vụ y tế; đẩy mạnh truyền thông - giáo dục sức khỏe. Phát triển hệ thống cảnh báo sớm, chủ động giám sát dịch tễ, không chế dịch bệnh kịp thời, không để dịch lớn xảy ra. Triển khai tốt và có hiệu quả các dự án, chương trình y tế - dân số. Chỉ đạo làm tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng; từng bước phát triển hệ thống khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng hoàn chỉnh từ tỉnh đến huyện; thực hiện có hiệu quả mạng lưới bệnh viện vệ tinh; tăng cường đào tạo, luân phiên cán bộ y tế, chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới để đảm bảo cho các tuyến có đủ năng lực thực hiện danh mục dịch vụ kỹ thuật theo phân tuyến, tiến tới bảo đảm chất lượng từng dịch vụ kỹ thuật đồng đều giữa các tuyến; phát triển y học cổ truyền kết hợp với y học hiện đại trong phòng bệnh, khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng, nâng cao sức khỏe.

- Xây dựng Đề án hoàn thiện cơ sở vật chất các Trung tâm Y tế tuyến huyện. Hoàn thành năm 2021.

- Xây dựng Đề án “Đảm bảo kinh phí cho một số nhóm nhiệm vụ hoạt động thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025”.

- Xây dựng Đề án thành lập Bệnh viện Y dược học cổ truyền và phục hồi chức năng.

- Rà soát, đánh giá các xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã đến năm 2020 sau khi thực hiện sáp nhập xã và xây dựng kế hoạch thực hiện mục tiêu 100% xã, phường, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

2.3. Công tác giáo dục - đào tạo

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Tham mưu tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 27 tháng 7 năm 2016 của Tỉnh ủy về giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020. Hoàn thành trong tháng 6 năm 2021. Xây dựng Nghị quyết về giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2021 - 2025. Hoàn thành trong năm 2021.

- Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khung học phí/mức học phí cụ thể, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập do tỉnh quản lý khi có các văn bản hướng dẫn của Chính phủ.

- Ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học do tỉnh quản lý khi có các văn bản hướng dẫn của Chính phủ.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh khi có hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo 4 tuổi trên địa bàn tỉnh khi có hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành năm 2021.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2021 - 2025. Hoàn thành trong năm 2021.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành trong năm 2022.

- Tăng cường công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế và các nghị quyết khác của Trung ương, của tỉnh về giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện tốt quy hoạch mạng lưới trường, lớp gắn với thực hiện đề án sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã bảo đảm tinh gọn, hiệu quả.

2.4. Công tác thông tin và truyền thông

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, thông tin tuyên truyền đáp ứng nhu cầu thông tin của người dân, tạo sự đồng thuận, niềm tin xã hội góp phần tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Xây dựng cơ quan báo chí, tổ hợp truyền thông đủ mạnh để thực hiện tốt chức năng thông tin tuyên truyền thiết yếu, làm chủ các thông tin. Tăng cường công khai minh bạch thông tin, phát huy mạnh mẽ vai trò của thông tin cơ sở; đảm bảo quyền được thông tin và cơ hội tiếp cận thông tin của nhân dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục hoàn thiện xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xây dựng “công dân điện tử” hướng đến "chính quyền điện tử" hiện đại; tiếp tục xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng chính quyền điện tử; triển khai xây dựng đô thị thông minh của tỉnh. Hệ thống công dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Công dịch vụ công quốc gia; 100% thủ tục hành chính của tỉnh đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Thực hiện các giải pháp nhằm bảo đảm thông tin từ hạ tầng an toàn, an ninh không gian mạng đến giám sát, ứng cứu, kiểm tra, đánh giá thông tin, đào tạo nhân lực, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin.

- Tham mưu xây dựng Nghị quyết của Tỉnh ủy về thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Hoàn thành trong tháng 6 năm 2021.

- Xây dựng Đề án chuyển đổi số. Hoàn thành trong quý IV năm 2021.

- Xây dựng Đề án xây dựng đô thị thông minh tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025; hoàn thiện quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của các cơ quan Nhà nước tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025; triển khai dự án xây dựng hoàn thiện hệ thống mạng diện rộng WAN tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025; hoàn thiện hệ thống truyền thanh cơ sở giai đoạn 2021 - 2025; xây dựng và hoàn thiện các hệ thống thông tin nền tảng phục vụ chính quyền điện tử tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025. Thời gian thực hiện từ quý II năm 2021.

2.5. Lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Xây dựng Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt ATK Chợ Đồn gắn với phát triển du lịch Bắc Kạn.

- Xây dựng Đề án thư viện điện tử tại Thư viện tỉnh Bắc Kạn. Hoàn thành trong năm 2021.

- Xây dựng Đề án phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022-2030. Hoàn thành trong tháng 9 năm 2022.

- Xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Hoàn thành trong năm 2022.

2.6. Công tác dân tộc, tôn giáo

- Ban Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn Ban Dân vận các huyện ủy, thành ủy phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho cấp ủy triển khai thực hiện có hiệu quả công tác dân tộc, tín ngưỡng tôn giáo; ngăn chặn việc lợi dụng các vấn đề dân tộc, tín ngưỡng tôn giáo để phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo

+ Triển khai các Chương trình/chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh. Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2025. Hoàn thành trong năm 2021.

+ Triển khai thực hiện tốt các chính sách tôn giáo giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

3. Khoa học công nghệ, tài nguyên và bảo vệ môi trường

3.1. Khoa học công nghệ

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; sửa đổi, bổ sung kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025. Hoàn thành trong năm 2021.

- Thực hiện có hiệu quả Đề án khung các nhiệm vụ khoa học và công nghệ bảo tồn nguồn gen cấp tỉnh thực hiện từ năm 2021 đến năm 2025.

- Triển khai có hiệu quả Đề án áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc theo Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” theo Kế hoạch số 436/KH-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Triển khai, nghiên cứu tăng yếu tố năng suất tổng hợp (TFP) và đánh giá tác động của khoa học và công nghệ đối với phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; đánh giá tốc độ đổi mới công nghệ tại địa phương giai đoạn 2020 - 2025 làm cơ sở đề xuất phương hướng, nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2025-2030 của tỉnh.

3.2. Tài nguyên và bảo vệ môi trường

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Xây dựng Đề án tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý quy hoạch, thăm dò, khai thác, chế biến, tiêu thụ khoáng sản, chống thất thu ngân sách nhà nước từ hoạt động khoáng sản và bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025. Hoàn thành trong quý II/2021.

- Hoàn thành công tác điều tra, đánh giá hiện trạng khai thác nước dưới đất trong năm 2021; Hoàn thành việc khoanh định, công bố vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trong năm 2022. Trong giai đoạn 2021-2025, triển khai thực hiện công tác điều tra, tổng hợp hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước, nước mặt và điều tra đánh giá xác định dòng chảy tối thiểu trên dòng chính các sông, suối trên địa bàn tỉnh; công tác điều tra, đánh giá hiện trạng xả nước thải vào nguồn nước trên địa bàn tỉnh. Rà soát, bổ sung, điều chỉnh danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ và phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước; xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh để phục vụ công tác quản lý tài nguyên nước tại địa phương.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin địa chất - khoáng sản phục vụ công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành trong năm 2023.

- Triển khai xây dựng kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu (2021 - 2025) tỉnh Bắc Kạn; công bố, công khai minh bạch kế hoạch sử dụng đất tỉnh Bắc Kạn. Hoàn thành sau khi Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn được phê duyệt.

- Triển khai thực hiện xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai tại các huyện: Ba Bể, Pác Nặm, Bạch Thông, Chợ Mới.

- Triển khai các dự án xử lý triệt để ô nhiễm môi trường nghiêm trọng tại Bệnh viện thuộc Trung tâm Y tế huyện Ngân Sơn; bãi rác thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì; dự án khắc phục ô nhiễm môi trường do tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật tại Kho thuốc bảo vệ thực vật thuộc Chi nhánh vật tư nông nghiệp Chợ Mới, huyện Chợ Mới và Dự án khắc phục ô nhiễm môi trường do tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật tại kho thuốc bảo vệ thực vật tại khu 2, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn (sau khi được Trung ương hỗ trợ kinh phí thực hiện). Xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện bộ tiêu chí về môi trường khu vực nông thôn và xây dựng nông thôn mới. Hoàn thành trong quý II năm 2021.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện các nhiệm vụ sự nghiệp bảo vệ môi trường hằng năm theo quy định.

4. Công tác quốc phòng, an ninh, nội chính và phòng, chống tham nhũng

4.1. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương

Đảng ủy Quân sự tỉnh chủ trì:

- Thực hiện có hiệu quả Đề án bảo đảm quốc phòng tỉnh Bắc Kạn, xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, huyện ngày càng vững chắc.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả diễn tập các cấp, trọng tâm là diễn tập Khu vực phòng thủ tỉnh năm 2021.

- Thực hiện chặt chẽ các khâu, các bước trong tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hằng năm đảm bảo chất lượng, gắn tuyển quân với tuyển chọn nguồn đào tạo cán bộ vùng sâu, vùng xa.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa lực lượng quân đội và công an trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng theo tinh thần Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ. Nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang, thực hiện có hiệu quả đề án đảm bảo quốc phòng của tỉnh giai đoạn 2015 - 2020, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục nâng cao hiệu quả đầu tư phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng đối với xã vùng CT229.

- Hằng năm, các huyện, thành ủy ban hành nghị quyết chuyên đề về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương. Cơ quan quân sự các cấp giúp cấp ủy, chính quyền xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện hiệu quả công tác quốc phòng, quân sự.

4.2. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh chỉ đạo thực hiện các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, các tệ nạn xã hội. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm mới, tội phạm nguy hiểm, tội phạm công nghệ cao, tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến “tín dụng đen”, tội phạm phi truyền thống. Đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm có tổ chức, tội phạm sử dụng vũ khí gây án nghiêm trọng. Đấu tranh có hiệu quả với các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, nhất là các tổ chức bất hợp pháp trên địa bàn tỉnh. Điều tra, làm rõ và xử lý các vụ án, triệt phá các tụ điểm phức tạp về ma túy và tệ nạn xã hội ngay từ cơ sở, không để phát sinh hình thành các tụ điểm mới, Tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các vi phạm về trật tự an toàn giao thông; tổ chức các lớp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông....

4.3. Xây dựng và tổ chức thực hiện pháp luật

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Ban hành kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và công tác pháp chế.

- Kịp thời ban hành Quyết định công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện hằng năm.

- Xây dựng “Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2020 - 2025”. Hoàn thành trong quý II năm 2021.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở” trên địa bàn tỉnh, thực hiện hằng năm.

4.4. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí

- Các cấp ủy, tổ chức đảng chỉ đạo sát sao, cụ thể đối với công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng; chủ trì, phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện công tác này. Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu, đề xuất cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo giải quyết các vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm theo quy định của pháp luật.

- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện, thành ủy chỉ đạo ngành chức năng và các địa phương xây dựng kế hoạch thanh tra hằng năm, trong đó thực hiện thanh tra có trọng tâm, trọng điểm, nhất là các lĩnh vực quản lý kinh tế, đất đai, khoáng sản để phòng ngừa, kịp thời phát hiện sai phạm và xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng, lãng phí.

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia phòng chống tham nhũng, lãng phí để phát hiện, giám sát, tố giác tội phạm và những hành vi tham nhũng, lãng phí; phối hợp với chính quyền xây dựng khu vực phòng thủ địa phương, vận động thanh niên nhập ngũ, huấn luyện dân quân tự vệ...

4.5. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra chung hằng năm, tránh chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Thời gian thực hiện vào tháng 12 hằng năm.

- Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025. Hoàn thành trong quý I năm 2021.

5. Công tác xây dựng đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân

5.1. Công tác xây dựng Đảng

5.1.1. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng; tăng cường rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

+ Nghiên cứu, tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chính trị, tư tưởng, hoạt động của các cơ quan báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ, cơ quan thông tin tuyên truyền, các hội văn học, nghệ thuật, hội nhà báo ở địa phương. Tăng cường thông tin về công tác xây dựng đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu độc, góp phần nâng cao công tác giáo dục chính trị tư tưởng, công tác xây dựng đảng; xây dựng kế hoạch học tập, quán triệt, triển khai thực hiện và sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và của tỉnh đảm bảo thời gian quy định.

+ Thẩm định, thẩm tra các đề án, văn bản của các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội có liên quan đến lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, khoa giáo, lịch sử đảng bộ địa phương trước khi trình Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy.

+ Định hướng công tác tư tưởng, tuyên truyền phục vụ kịp thời các hoạt động của cấp ủy, chính quyền địa phương; hướng dẫn, tổ chức nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt và đề xuất các nội dung kiểm tra liên quan đến lĩnh vực tuyên giáo vào chương trình kiểm tra, giám sát thường xuyên và hằng năm của cấp ủy.

+ Chủ trì, phối hợp với các ban xây dựng đảng và Văn phòng Tỉnh ủy rà soát hệ thống các văn bản liên quan đến lĩnh vực tuyên giáo để sửa đổi bổ sung cho phù hợp, đồng thời ban hành các nghị quyết, chỉ thị, đề án mới để lãnh đạo chỉ đạo công tác chính trị, tư tưởng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Xây dựng lộ trình đào tạo cán bộ làm công tác tuyên giáo các cấp đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh: Hàng năm rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch và bố trí ngân sách để xây dựng Trung tâm chính trị huyện, thành phố đạt chuẩn.

- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc: Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ cụ thể hóa công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên giáo phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị.

5.1.2. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy

+ Tham mưu cho Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức xây dựng đảng và triển khai thực hiện kịp thời các quy định, hướng dẫn của Trung ương; tổ chức sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh theo quy định. Hướng dẫn các đảng bộ trực thuộc thường xuyên khảo sát, nắm tình hình hoạt động của tổ chức cơ sở đảng, đảng viên; tình hình phát triển đảng viên, chất lượng đảng viên. Đôn đốc việc thực hiện công tác dự sinh hoạt chi bộ ở cơ sở; việc xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá phân loại tổ chức đảng, đảng viên hàng năm gắn với công tác thi đua khen thưởng trong đảng. Tham mưu đổi mới nội dung, cách thức, thời gian tổ chức sinh hoạt chi bộ phù hợp với từng loại hình tổ chức đảng, củng cố các tổ chức đảng yếu kém. Chủ động phối hợp với các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức đảng và đảng viên ở cơ sở.

+ Chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan xây dựng quy chế đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành trong tháng 8 năm 2021; kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức khối đảng, đoàn thể tháng 2 năm 2021; xây dựng kế hoạch thi tuyển công chức, viên chức khối đảng, đoàn thể tháng 4 năm 2021; kế hoạch luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý tháng 7 năm 2021.

- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo

+ Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã để nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và chuẩn hóa theo quy định.

+ Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm túc việc luân chuyển, định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan, đơn vị mình quản lý.

- Các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc chỉ đạo cấp ủy cơ sở xây dựng kế hoạch toàn khóa, hằng năm về công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên; đề ra các giải pháp thiết thực để nâng cao chất lượng tổ chức đảng ở cơ sở; mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp ủy viên cơ sở, các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, lớp nhận thức về đảng cho đảng viên và quần chúng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, các chương trình kế hoạch để đánh giá, rút kinh nghiệm, đề ra những giải pháp phát huy những ưu điểm, khắc phục những hạn chế trong công tác xây dựng tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đảng viên; làm tốt công tác đánh giá, phân loại và công tác khen thưởng, kỷ luật đảng viên.

5.1.3. Tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, giám sát

- Ủy ban kiểm tra các cấp tham mưu cho Ban Thường vụ cấp ủy xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hằng năm sát với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị. Tổ chức thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng đảm bảo đúng quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra. Chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy theo dõi việc thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy; định kỳ tổ chức giao ban, sơ kết và tham mưu cho cấp ủy tổng kết công tác kiểm tra, giám sát theo quy định.

- Các đồng chí Ủy viên Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy chế làm việc và nhiệm vụ do Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giao. Ủy viên Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy hoạt động chuyên trách thường xuyên bám sát địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách và trực tiếp tham mưu thực hiện, tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy quyết định thành lập; chủ động nghiên cứu, đề xuất biện pháp giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện tốt chức năng tham mưu, giúp việc Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng trong đảng bộ tỉnh theo quy định của Điều lệ Đảng; thực hiện các nhiệm vụ do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao.

- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc chỉ đạo thực hiện và trực tiếp thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm. Quan tâm kiện toàn tổ chức bộ máy, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác kiểm tra cấp mình. Chỉ đạo Ủy ban kiểm tra các cấp thực hiện đầy đủ nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo đúng quy định của Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban kiểm tra cấp trên.

5.1.4. Thực hiện tốt công tác dân vận của Đảng, nâng cao chất lượng công tác dân vận chính quyền

- Ban Dân vận Tỉnh ủy tham mưu, đề xuất cho Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy ban hành các chỉ thị, nghị quyết, đề án mới để lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác dân vận của tỉnh; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác dân vận trên địa bàn tỉnh; hằng năm báo cáo kết quả thực hiện và tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về công tác dân vận.

- Các huyện ủy, thành ủy, Đảng ủy trực thuộc, các Đảng đoàn, Ban cán sự đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh tổ chức quán triệt xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII về công tác dân vận phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với trách nhiệm theo Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh (Quy chế số 21-QC/TU ngày 15 tháng 5 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

- Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ; duy trì đánh giá công tác dân vận của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1878-QĐ/TU ngày 30/10/2017 của Tỉnh ủy để làm căn cứ xét thi đua hằng năm.

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch, đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác dân vận của tỉnh.

5.2. Công tác xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể

5.2.1. Công tác xây dựng chính quyền

5.2.1.1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo luật định để làm tốt vai trò cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương

- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo

+ Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan sớm dự kiến cơ cấu, thành phần đại biểu cấp mình trình cấp có thẩm quyền xem xét, cho ý kiến và định hướng cho Hội đồng nhân dân cấp dưới chuẩn bị đảm bảo cơ cấu và chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026. Phối hợp với các cơ quan liên quan tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng hoạt động cho đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

+ Kịp thời đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến trước khi quyết định các giải pháp đảm bảo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

+ Xây dựng chương trình, nội dung giám sát hằng năm phù hợp với thực tiễn, làm tốt vai trò điều hòa nội dung, thời gian, đối tượng giám sát để việc giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp đạt hiệu quả.

+ Tham mưu tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 26 tháng 11 năm 2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu lực, hiệu quả của Hội đồng nhân dân các cấp.

- Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chủ động rà soát, đề nghị xây dựng chính sách; nâng cao chất lượng soạn thảo dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật; thực hiện các kiến nghị sau giám sát, giải quyết kịp thời các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

5.2.1.2. Đổi mới phương thức, lề lối làm việc và hiệu quả chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện quan hệ của cơ quan hành chính nhà nước với nhân dân, nhất là cơ sở

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025. Hoàn thành trong năm 2021.

- Xây dựng Đề án đổi mới phong cách và lề lối làm việc của các cấp, các ngành và đội ngũ cán bộ, công chức viên chức trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo đúng quy định và phù hợp với thực tế địa phương.

- Xây dựng cơ cấu ngạch công chức, viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và các Bộ quản lý viên chức chuyên ngành; quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm bảo đảm đúng người, đúng việc, giảm số lượng, nâng cao chất lượng, cơ cấu.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2021-2025. Hoàn thành trong năm 2021.

5.2.2. Công tác xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

+ Phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các sở ngành liên quan triển khai, thực hiện nhiệm vụ công tác theo kế hoạch; chủ động đề xuất với cấp ủy, chính quyền những vấn đề liên quan đến chủ trương, chính sách, đời sống của đoàn viên, hội viên, nhân dân để giải quyết kịp thời, tăng cường đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

+ Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động đảm bảo sát với yêu cầu nhiệm vụ chính trị được giao. Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đến đông đảo cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền

giáo dục lý tưởng cách mạng trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân với nội dung, hình thức phù hợp cho các đối tượng. Triển khai sâu rộng các phong trào, cuộc vận động, hướng về cơ sở; xây dựng và nhân rộng các mô hình hoạt động có hiệu quả. Tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành kế hoạch, chương trình hành động phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các nội dung cụ thể, hướng dẫn, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp dưới đưa vào kế hoạch hằng năm của các địa phương.

- Ban Dân vận Tỉnh ủy giúp cấp ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thẩm định các nội dung liên quan đến hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội tỉnh.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện căn cứ kế hoạch, Chương trình hành động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, phù hợp với nhiệm vụ chính trị của đơn vị, địa phương mình.

Hằng năm, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh tổ chức đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo cấp ủy theo quy định.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Căn cứ chương trình hành động này và nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị, địa phương, các cấp ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch và giải pháp tổ chức thực hiện, xác định rõ lộ trình thực hiện hằng năm và cả nhiệm kỳ, đồng thời thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện, tạo chuyển biến rõ rệt để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

II. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện Chương trình hành động, kịp thời phản ánh, báo cáo Ban Thường vụ về kết quả, tiến độ thực hiện và chịu trách nhiệm về lĩnh vực, địa phương được phân công phụ trách.

III. Giao Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo, tổ chức việc thực hiện chương trình hành động và định kỳ hằng năm kiểm tra, báo cáo kết quả với Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng
- Văn phòng và các ban Đảng TW (thay b/c),
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Hoàng Duy Chinh

